

CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT VÀ XUẤT NHẬP KHẨU AN TRƯỜNG PHÁT

CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT VÀ XUẤT NHẬP KHẨU AN TRƯỜNG PHÁT

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: AN TRUONG PHAT IMPORT EXPORT AND PRODUCTION TRADING JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 2301173345

3. Ngày thành lập: 14/04/2021

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Thôn Điện Tiên, Xã Nguyệt Đức, Huyện Thuận Thành, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam

Điện thoại: 0987174366

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất sản phẩm từ plastic Chi tiết: Sản xuất hạt nhựa; Sản xuất các sản phẩm nhựa	2220(Chính)
2.	Sản xuất plastic và cao su tổng hợp dạng nguyên sinh Chi tiết: Sản xuất plastic và cao su tổng hợp dạng nguyên sinh. Sản xuất hạt nhựa tái sinh	2013
3.	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thế điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện	2710
4.	Sản xuất dây cáp, sợi cáp quang học	2731
5.	Sản xuất dây, cáp điện và điện tử khác	2732
6.	Sản xuất thiết bị dây dẫn điện các loại	2733
7.	Sản xuất thiết bị điện chiếu sáng	2740
8.	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750
9.	Sản xuất thiết bị điện khác	2790
10.	Sản xuất động cơ, tua bin (trừ động cơ máy bay, ô tô, mô tô và xe máy)	2811
11.	Sản xuất thiết bị sử dụng năng lượng chiết lưu	2812
12.	Sản xuất máy bơm, máy nén, vòi và van khác	2813
13.	Sản xuất bi, bánh răng, hộp số, các bộ phận điều khiển và truyền chuyển động	2814
14.	Sản xuất máy móc và thiết bị văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính)	2817
15.	May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)	1410
16.	Sản xuất sản phẩm từ da lông thú	1420

17.	Sản xuất trang phục dệt kim, đan móc	1430
18.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu	3290
19.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
20.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
21.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
22.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
23.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý mua bán, ký gửi hàng hóa (trừ hoạt động đấu giá tài sản)	4610
24.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
25.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác; Bán buôn dược phẩm và dụng cụ y tế; Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh; Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh; Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện; Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự; Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm; Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao; Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình chưa được phân vào đâu.	4649
26.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
27.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
28.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
29.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
30.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn hạt nhựa; Bán buôn các nguyên liệu, phụ liệu, sản phẩm ngành nhựa; Bán buôn các sản phẩm từ nhựa; Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại; Bán buôn nhựa phế liệu các loại	4669
31.	Tái chế phế liệu	3830
32.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: Bán lẻ trong siêu thị, trung tâm thương mại (trừ loại Nhà nước cấm)	4719
33.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
34.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
35.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
36.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
37.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
38.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh	4773

39.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet	4791
40.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán lẻ các nguyên liệu, phụ liệu, sản phẩm ngành nhựa	4799
41.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
42.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
43.	Bốc xếp hàng hóa	5224
44.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê	6810
45.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Tư vấn, môi giới bất động sản, quyền sử dụng đất (không bao gồm hoạt động đấu giá tài sản)	6820
46.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh (trừ các loại Nhà nước cấm)	8299
47.	Cho thuê xe có động cơ	7710
48.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết: Cho thuê thiết bị âm thanh, ánh sáng	7730

6. Vốn điều lệ: 3.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	PHẠM VĂN SÁNG	Thôn Vân Trì, Xã Việt Hòa, Huyện Khoái Châu, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	210.000	2.100.000.000	70,000	036083008470	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	210.000	2.100.000.000	70,000		
2	NGUYỄN THỊ HƯƠNG	Thôn Điện Tiên, Xã Nguyệt Đức, Huyện Thuận Thành, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	60.000	600.000.000	20,000	125448038	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	60.000	600.000.000	20,000		

3	PHẠM VĂN KHÁ	Thôn Yên Nghĩa, Xã Yên Nghĩa, Huyện ý Yên, Tỉnh Nam Định, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	30.000	300.000.000	10,000	163347718	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	30.000	300.000.000	10,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN THỊ HƯƠNG

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 01/09/1981

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 125448038

Ngày cấp: 11/06/2019

Nơi cấp: Công an tỉnh Bắc Ninh

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Điện Tiền, Xã Nguyệt Đức, Huyện Thuận Thành, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Thôn Điện Tiền, Xã Nguyệt Đức, Huyện Thuận Thành, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bắc Ninh